

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày: 05 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;
2. Ông Hoàng Đức Cường.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 22/5/2018, đối với bị cáo:

Phạm Văn C - sinh năm 1985; ĐKKHKT: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Vũ Thị H; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 27/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/5/2017. Nhân thân: ngày 26/11/2015 Công an phường T, thành phố N, tỉnh N xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2018 đến ngày 09/02/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Quảng Văn D - sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

2. Anh Lò Văn C1 - sinh năm 1983; nơi ĐKKHKT: Bản C, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1969; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn D và Lò Văn C1 làm công nhân của Công ty cổ phần xi măng V Hà Nam thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam là những đối tượng nghiện ma túy; khoảng 19 giờ ngày 03/02/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên đã rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. D gọi điện thoại cho Phạm Văn C (là người D quen từ trước) hỏi C “Anh còn hàng không để cho em hai trăm”, C hiểu ý D hỏi mua của C 200.000 đồng ma túy, nên C trả lời “Có xuống đây đi” và hẹn D xuống Công ty T thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó D điều khiển xe máy chở theo C1 đi đến cổng Công ty T đứng đợi khoảng 05 phút thì thấy C một mình đi bộ ra rồi ngồi lên xe máy của D và nói “Cứ đi đi”, ý C bảo D chở, C1, C về phòng nghỉ của D và C1 ở Công ty cổ phần xi măng V Hà Nam. Tại phòng nghỉ, các đối tượng ngồi nói chuyện với nhau được khoảng 15 phút thì C1 hỏi C “Hàng đâu”, ý C1 hỏi C ma túy bán cho D và C1 đâu, C bảo “Đưa tiền đây”, D lấy 200.000 đồng đưa cho C, C cầm tiền bỏ vào túi quần rồi bảo D “Đưa xi lanh đây anh cắt cho”, D lấy xi lanh đưa cho C, C lấy trong túi quần ra 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng đỏ vàng và cắt một phần cho vào trong xi lanh bán cho D; ngay lúc này C1 cầm chiếc xi lanh có chứa ma túy mua của C cho nước vào hòa tan rồi chia ra hai xi lanh và đưa cho D 01 xi lanh, sau đó cả D, C1 sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Lúc này C bỏ tiền trong túi ra đếm và cắt một phần ma túy từ gói ma túy của mình để sử dụng bằng hình thức chích thì C, D, C1 bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tân kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

+ Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại mặt giường kê trong phòng ngủ của D và C1 tại Công ty cổ phần xi măng V Hà Nam: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 (Một) gói được gói bằng giấy màu trắng đỏ vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xi lanh nhựa loại 03ml bên trong chứa chất lỏng màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 (C khai sử dụng xi lanh trên); 01 xi lanh nhựa loại 03ml bên trong chứa chất lỏng màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 (C1 khai sử dụng xi lanh trên); 01 xi lanh nhựa loại 03ml bọc ngoài bằng ni lon để bên trong ba lô treo trên tường được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04 (D khai sử dụng xi lanh trên); 01 xe mô tô không biển số dạng Wave tại bãi giữ xe của Công ty.

- Thu giữ của Phạm Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsft màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen và số tiền 1.280.000đ.

- Thu giữ của Quàng Văn D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu vàng.

- Thu giữ của Lò Văn C1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly G139 màu xanh đen.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn C tại Công ty T thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 33/PC54-MT ngày 06/02/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,158g (Không phải một trăm năm mươi tám gam) loại Heroine; 01 xi lanh nhựa loại 03ml trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bán dính chất ma túy loại: Heroine; 01 xi lanh nhựa loại 03ml trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định có bán dính chất ma túy loại: Heroine. “Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 10/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 - Xử phạt Phạm Văn C từ 36 đến 42 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định và 03 xi lanh nhựa loại 3ml được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02, QT03, QT04; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu vàng. Trả lại bị cáo C số tiền 1.080.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsft màu đen; Lò Văn C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly G139 màu xanh đen. Bị cáo C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời

khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, tại phòng ngủ của công nhân Công ty cổ phần xi măng V Hà Nam thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam Phạm Văn C đã cắt một phần Heroin từ gói Heroin của C để bán cho Quảng Văn D với giá 200.000 đồng, D, C1 đã sử dụng hết phần ma túy này bằng hình thức chích; C cũng cắt một phần Heroin từ gói Heroin của C để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã T bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn C đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Trong lượng hình:

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 27/02/2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/5/2017 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, nên phải chịu một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là “Tái phạm”.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, ngày 26/11/2015 bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên HĐXX cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định là vật cấm mua bán, tàng trữ và 03 xi lanh nhựa loại 3ml không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.280.000 đồng thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định trong số tiền trên có 200.000 đồng liên quan đến tội phạm của vụ án, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 1.080.000 đồng, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm của vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen thu giữ của C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu vàng thu giữ của D, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định C và D đã dùng để liên lạc mua bán Heroine ngày 03/02/2018, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước.

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsft màu đen thu giữ của C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly G139 màu xanh đen thu giữ của C1, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định 02 chiếc điện thoại này không liên quan đến tội phạm của vụ án, nên trả lại cho C và C1.

Đối với chiếc xe mô tô không biển số dạng Wave màu xanh D sử dụng chở C1 đi mua Heroine ngày 03/02/2018. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên có BKS 90F9-7646, số khung 61F00223, số máy 60059702 đăng ký mang tên Nguyễn Văn D, trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; chiếc xe này anh D đã cho anh Nguyễn Văn T, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam (Là người quản lý nhóm công nhân trong đó có D và C1), anh T thường xuyên để chiếc xe này cho nhóm công nhân đi lại trong quá trình làm việc tại Công ty. Việc D và C1 sử dụng chiếc xe trên đi mua Heroine anh T hoàn toàn không biết. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

[5] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ và bán cho D: Phạm Văn C khai nhận đã mua ngày 02/02/2018 của một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ, tại ngã ba Phú Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình với giá 500.000 đồng. Ngoài lời khai của C không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc số Heroine trên cũng như người đã bán Heroine cho C để xử lý theo quy định.

Đối với Quàng Văn D và Lò Văn C1 là những đối tượng nghiện ma túy, ngày 03/02/2018 D đã đến mua ma túy của C để sử dụng cùng với C1, hành vi đó chưa đến mức để xử lý về hình sự. Do vậy ngày 08/02/2018, Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với D và C1 là phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các điều 106; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2018.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định, 02 xi lanh nhựa loại 03ml trong 03 phong bì niêm phong số 33/PC54-MT mặt trước các phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT01, QT02, QT03 và 01 xi lanh nhựa loại 03ml trong phong bì hàn kín, mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của Công an xã Thanh Tân, một chữ ký và dấu chức danh của Trưởng công an Đào Xuân A. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C số tiền 1.080.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsft màu đen; Lò Văn C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly G139 màu xanh đen.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 11/5/2018 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Liêm).

4/ Án phí - Buộc bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Viện KSND tỉnh Hà Nam
- Viện KSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh